

Bản án số: 31/2017/HSST
Ngày: 25/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN.

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông: Trần Ngọc Lâm

2. Ông: Nguyễn Đình Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Ngân

- Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 16/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hồ Minh T, Sinh năm: 1966

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT: Xóm 6, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Xóm 13, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Trình độ văn hoá: 10/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Con ông: Hồ Minh Đ (chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ (chết);

Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 và có 06 con

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế T1, Sinh năm: 1984

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 4, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Hữu Đ (chết); Con bà: Hồ Thị L (1958);

Vợ con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Sỹ C, Sinh năm: 1985

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKHKT và cư trú: Xóm 9, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Nguyễn Sỹ C (1952); Con bà: Đậu Thị H, sinh năm 1954;
Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 và có 03 con
Tiền án, tiền sự: Không;
Nhân thân: Ngày 17/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" thử thách 36 tháng.
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Hoàng Việt N, Sinh năm: 1983
Tên gọi khác: Không;
Nơi ĐKHKT và cư trú: Xóm 6, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Trình độ văn hoá: 9/12 Nghề nghiệp: Lái xe
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Hoàng Nguyên L (1963); Con bà: Hồ Thị H (1964);
Vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1983 và có 02 con
Tiền án, Tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Hồ Hữu C1, Sinh năm: 1965
Tên gọi khác: Không;
Nơi ĐKHKT: Xóm 4, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: Xóm 18, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Trình độ văn hoá: 10/12 Nghề nghiệp: Lái xe
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Hồ Hữu H (1930); Con bà: Lê Thị N (chết);
Vợ: Hồ Thị Đ, sinh năm 1968 và có 03 con
Tiền án, Tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đậu Đức L, sinh năm 1982. vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q. L truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 30/3/2017 Hồ Minh T, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 cùng một số đối tượng (không xác định được lai lịch, địa chỉ) đến nhà Đậu Đức L ở xóm 9, xã V cùng nhau đánh bạc bằng hình thức "xóc đĩa" tại gian bếp nhà anh L khi anh L không ở nhà, sau đó Nguyễn Sỹ C và Nguyễn Thế T1 đến cùng tham gia. Quá trình đánh bạc Hồ Minh T cầm bát, đĩa xóc cho mọi người chơi. Các đối tượng chơi mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng bằng cách dùng 4 con xúc xắc hình tròn bằng như đồng xu được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long, có một mặt màu

trắng, một mặt màu vàng đem bỏ vào đĩa sứ lấy bát úp lại xóc rồi đặt xuống, người chơi đặt tiền theo bên chẵn hoặc lẻ tùy ý. Mở bát ra nếu có 02 hoặc 04 con xúc xắc cùng màu là chẵn, người đánh bên chẵn thắng và được lấy số tiền bằng số tiền mình đã đánh, bên lẻ thua số tiền đã đánh. Ngược lại mở bát ra mà có 01 hoặc 03 con xúc xắc cùng màu là lẻ, người đánh bên lẻ thắng. Người cân tiền lấy tiền bên thua trả cho bên thắng, nếu thiếu thì phải bù vào nếu thừa thì được lấy. Trong khi các đối tượng đang chơi thì Đậu Đức L về nhìn thấy các đối tượng đang đánh bạc thì không cho đánh nữa, mọi người đều đồng ý. Lập đi vào nhà thay quần áo thì các đối tượng nói chơi thêm ít ván nữa rồi nghỉ. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày trong khi Hồ Minh T, Hoàng Việt N và Hồ Hữu C1 đang chơi thì bị Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ tại chiều bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 con xúc xắc.

Thu giữ trên nền nhà dưới gầm giường trong phòng ngủ nhà anh Đậu Đức L 2.400.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Thế T1 3.200.000 đồng

Thu giữ của Hoàng Việt N 01 ĐTDĐ hiệu Nokia-lumina màu xanh đã qua sử dụng; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone6-plus màu vàng đã qua sử dụng.

Thu giữ của Hồ Hữu C1 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu vàng đã qua sử dụng;

Thu giữ của Nguyễn Sỹ C 01 ĐTDĐ hiệu Bavapen màu xanh đen đã qua sử dụng;

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc bao gồm số tiền thu tại nhà Đậu Đức L 2.400.000 đồng; thu trong người Nguyễn Thế T1 3.200.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng. Các ĐTDĐ không liên quan đến việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 14/6/2017 của VKSND huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 BLHS

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS. Nghị quyết số 109/2015/UBTVQH13;

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T mức án từ 05 đến 07 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 14 tháng; Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ C mức án từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 16 tháng. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 31 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T1 mức án từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập mỗi tháng 400.000 đồng đến 500.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt N mức án từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng 400.000 đồng đến 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 53; điều 31 BLHS. Nghị quyết số 109/2015/UBTVQH13

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu C1 mức án từ 06 đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng 400.000 đồng đến 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng : Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, một đĩa sứ, 04 con xúc xắc.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.600.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như hành vi cáo trạng truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 đã đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh “xóc đĩa” được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 5.600.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 BLHS.

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh mâu thuẫn trong các gia đình và là một trong các nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác ... Hành vi phạm tội của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong cuộc sống cộng đồng dân cư. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường dư luận xã hội. Để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng, nhất là trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc diễn ra ngày càng nhiều. Vì vậy phải xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, mức độ tham gia khác nhau, nên cần phải xem xét vai trò từng bị cáo trong vụ án, để lên một mức án sát đúng.

Đối với bị cáo Hồ Minh T đã có hành vi xóc đĩa cho các đối tượng khác tham gia đánh bạc, số tiền tham gia đánh bạc không nhiều. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình (tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 điều 46 BLHS), sau khi phạm tội đã ra đầu thú (tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 46 BLHS). Bị cáo T có thành tích phục vụ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng

Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng 3 (Tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; theo BLHS năm 2015 đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 điều 51). Để thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 144 của Quốc hội; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015 về việc áp dụng quy định có lợi cho bị cáo trước khi điều luật có hiệu lực thi hành; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là thỏa đáng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng cũng cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng để sung quỹ Nhà Nước nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Sỹ C phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Nhân thân ngày 17/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" thử thách 36 tháng đã được đương nhiên xóa án tích; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải (tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS). Sau khi phạm tội đến nay bị cáo luôn chấp hành mọi đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của địa phương được chính quyền địa phương xác nhận thể hiện sự ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình (tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS) có nơi cư trú rõ ràng; theo tinh thần Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục. Nhưng áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Thế T1 phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn với vai trò thứ yếu, nhưng cũng là tên thực hiện hành vi với số tiền tham gia nhiều nhất trong vụ án. Nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải (tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 điều 46 BLHS) bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục. Nhưng áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với hành vi của các bị cáo Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu, Sau khi tham gia đánh bạc một lúc thì các bị cáo đã tự ý chấm dứt không tham gia đánh bạc, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải (tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, p khoản 1 điều 46 BLHS). Bị cáo C có thành tích phục vụ trong Quân đội được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, huy chương chiến thắng hạng hai (Tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 46 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; theo BLHS năm 2015 đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 điều 51). Để thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 144 của Quốc hội; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015 về việc áp dụng quy định có lợi cho bị cáo trước khi điều luật có hiệu lực thi hành. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan

hồng của pháp luật, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương cải tạo giáo dục là thỏa đáng. Nhưng cũng cần khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo mỗi tháng từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng để sung quỹ Nhà nước thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật.

Về vật chứng: Đối với vật chứng gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ các bị cáo tự lấy từ bếp nhà anh Lập để thực hiện hành vi đánh bạc, nhưng trong quá trình điều tra anh Đậu Đức L không có yêu cầu trả lại để sử dụng. Do đó cần tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 con xúc xắc.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.600.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho sở hữu chủ nên miễn xét.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 phạm tội “Đánh bạc”

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 53; điều 60 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/7/2017.

Giao bị cáo Hồ Minh T cho UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T1 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53; Điều 60 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ C 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C cho UBND xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53; điều 31 BLHS

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt N 09 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ còn phải thi hành 08 tháng 12 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã V nhận được các thủ tục thi hành án. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điều 53; điều 31 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu C1 09 tháng Cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 30/3/2017 đến ngày 05/4/2017 bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ còn phải thi hành 08 tháng 12 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã V nhận được các thủ tục thi hành án. Khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 300.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 cho UBND xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 điều 248 BLHS

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C mỗi bị cáo 3.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo phải nộp một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, một đĩa sứ, 04 con xúc xắc.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.600.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Nếu người phải thi hành án không nộp đủ số tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất, theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

(Các vật chứng và số tiền 5.600.000 đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 0002452 ngày 13/6/2017 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Minh T, Nguyễn Thế T1, Nguyễn Sỹ C, Hoàng Việt N, Hồ Hữu C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Công an H. Quỳnh Lưu;
- Các bị cáo;
- Người có q lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên đóng dấu)

Nguyễn Anh Sơn